TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 575/2026/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 14 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 858/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2026 giữa:

Ông **Nguyễn Đức H,** sinh năm 1989.

Số CCCD: 001089032943 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 25/03/2021.

Địa chỉ: Số nhà B đường T, phường B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ liên hệ: Chung cư T, số E đường C, phường T, tỉnh Đồng Nai.

Bà **Lê Thị V**, sinh năm 1991.

Số Căn cước: 036191009510 cấp tại Bộ C ngày 02/02/2026.

Địa chỉ: Số nhà I Đường C, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Ông H và bà V thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Đức Gia K, sinh ngày 12/12/2016 cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên. Ông H đủ điều kiện để nuôi con, không yêu cầu bà V cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi người nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

-Về án phí: Ông Nguyễn Đức H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(*một trăm năm mươi nghìn đồng*)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã

nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002462 ngày 11/08/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho ông H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí thừa.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (2)
- VKSND KV 4 – Lâm Đồng (1);
- T.H.A dân sự tỉnh Lâm Đồng (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1).

THẨM PHÁN

Trần Thị Qui